

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH KHOA HỌC

Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

1. Thông tin chung

- **Họ và tên:** THÁI VĂN THÀNH

- **Năm sinh:** 1969

- **Giới tính:** Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ Giáo dục học, năm 1999, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):

+ *Phó Giáo sư: 2007, Trường ĐH Vinh, Nghệ An*

+ *Giáo sư, 3/2018, Trường ĐH Vinh, Nghệ An.*

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Giáo dục học/Quản lý Giáo dục.

- Điện thoại: 0913384618; E-mail: thanhtv@nghean.edu.vn

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm):

- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

Thành viên HDGS cơ sở Trường Đại học Vinh các năm: 2011 đến 2019

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 10; 06 sách chuyên khảo; 04 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

TT	Tên giáo trình, sách chuyên khảo	Chủ biên hoặc tham gia	Năm xuất bản
1.	Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh	Viết chung	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội 2016
2.	Giáo dục học	Viết chung	NXB ĐH Vinh 2016
3.	Phát triển đội ngũ trường bộ môn trường đại học Việt Nam	Chủ biên	NXB ĐH Vinh 2016
4.	Đổi mới quản lý cơ sở giáo dục trong bối cảnh hiện nay	Chủ biên	NXB ĐH Vinh 2016
5.	Quản lý nhà trường phổ thông trong bối cảnh hiện nay.	Chủ biên	NXB ĐH Vinh, 2016
6.	Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Chủ biên	NXB Giáo dục Việt Nam 2017

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 62 bài báo tạp chí trong nước; 06 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
1.	Thái Văn Thành	Giải pháp tạo động lực làm việc nhằm phát huy vai trò của Trường bộ môn trường đại học trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 136, 5	2017	
2.	Thái Văn Thành	Đặc trưng lao động quản lý của Trường bộ môn trường đại học trong bối cảnh hiện nay	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 401, 5	2017	
3.	Đinh Xuân Khoa, Thái Văn Thành	Xây dựng tiêu chuẩn hiệu trưởng trường đại học trước bối cảnh đổi mới giáo dục	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 138, 7	2017	
4.	Thái Văn Thành	Quy trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên đại học sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo,	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 408, 1-4	2017	
5.	Thái Văn Thành,	Xây dựng mô hình và tổ chức phát triển chương trình giáo dục nhà	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 140	2017	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
	Nguyễn Thị Kim Chi	trường trung học phổ thông theo tiếp cận phát triển năng lực học sinh			
6.	Thanh Thai Văn	Enhancing capability for university faculty/department administrators to meet the requirements of education innovation and international integration	Vietnam Journal of Education (VJE) ISSN 2354-0753 , số 01, 2017.	2017	
7.	Thái Văn Thành, Phan Xuân Phần	Xây dựng trường thực hành của trường đại học sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 818, 2017.	2017	
8.	Thái Văn Thành	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ trường bộ môn trường đại học sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	, Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 0866-3662, số 144, 2017.	2017	
9.	Thái Văn Thành	Phát triển chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và Cách mạng công nghiệp 4.0	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 3, 2018.	2018	
10.	Thái Văn Thành	Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và Cách mạng công nghiệp 4.0	Tạp chí Quản lý Giáo dục ISSN: 1859-2910, số 7, 2018.	2018	
11.	Thái Văn Thành	Phát triển chương trình và mô hình đào tạo giáo viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 1, 2018.	2018	
12.	Thái Văn Thành	Phát triển giáo dục phổ thông tỉnh Nghệ An đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 8, 2018.	2018	

- Quốc tế:

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
1.	Thanh Thai Văn, Bình Lê Thị	Solutions to improve the quality of management staff in the division of education and training in Vietnam	Научно-методический и теоретический журнал ISSN 2078-7081, 2017.	2017	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
2.	Thanh Thai Văn	Some solutions to improve qualification of the head of department at Vietnamese university	Sociosphere, YĐK 378 DOI: 10.24044/sph.2017.2.14, 2017.	2017	
3.	Thanh Van Thai, Thu Hung Phan,*, Ngoc Van Nguyen, Binh Thi Le	Content and Language Integrated Learning (CLIL) Mathematics at the Vietnamese High School	Universal Journal of Educational Research Vol. 8(12B), pp. 8282 – 8293, DOI:10.13189/ujer.2020.082633	2020	Scopus Q4
4.	Phung Quang Duong, Phan Quoc Lam, Pham Thi Ngoc Lan, Thai Van Thanh	Enhancing competencies of academic advisors at universities of technology education according to the competency framework	Journal of Positive Psychology & Wellbeing, 2021, Vol. 5, No. 4, 1705 – 1715, http://journalppw.com	2021	Scopus Q2
5.	Nhi thi Nguyen, Thanh Van Thai, Huong Thi Pham, Giang Chau Thi Nguyen	CDIO Approach in Developing Teacher Training Program to Meet Requirement of the Industrial Revolution 4.0 in Vietnam	International Journal of Emerging Technologies in Learning (iJET)	2020	ESCI/ Q3
6.	Thanh Van Thai, Nhi Thi Nguyen,*, Huong Thi Nguyen and Binh Thi Le	The Practice of Developing Department Heads at University: Case Study in Vietnam	Int J Edu Sci, 34 (1-3): 11-23, DOI: 10.31901/24566322.2021/34.1-3.1191	2021	ESCI

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước; 06 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

TT	Tên sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học	Cấp nghiệm thu	Năm
----	---	----------------	-----

	(chủ trì)		nghiệm thu
1	Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học ở các trường phổ thông tỉnh Bình Dương	Đề tài cấp tỉnh	Tháng 3/2014
2	Giải pháp phát triển đội ngũ trường bộ môn trường đại học Việt Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học và hội nhập quốc tế	B 2014 - 27-13	Tháng 10/2017
3	Nghiên cứu mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo	KHGD/16-20.ĐT.040	Tháng 5/2022

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: hướng dẫn 20 NCS đã được cấp Bằng TS; trong đó: 08 NCS hướng dẫn chính và 12 NCS hướng dẫn phụ,

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

STT	Họ tên NCS	Đề tài LA	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
1.	Nguyễn Thị Thanh	Phát triển kỹ năng học hợp tác cho sinh viên đại học sư phạm	Trường Đại học Thái Nguyên	2014	HD phụ
2.	Trần Thế Lưu	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông	Trường Đại học Vinh	2015	HD chính
3.	Lê Thị Bình	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý phòng Giáo dục và Đào tạo các tỉnh Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	Trường Đại học Vinh	2016	HD phụ

STT	Họ tên NCS	Đề tài LA	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
4.	Phạm Lê Cường	Giải pháp đảm bảo chất lượng đào tạo của các trường/khoa đại học sư phạm	Trường Đại học Vinh	2016	HD chính
5.	Lê Thị Thu Ba	Giải pháp quản lý chất lượng chăm sóc-giáo dục trẻ ở các trường mầm non tư thục thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Vinh	2017	HD chính
6.	Nguyễn Thị Kim Chi	Quản lý phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông theo tiếp cận năng lực	Trường Đại học Vinh	2017	HD phụ
7.	Bùi Văn Hùng	Quản lý đào tạo giáo viên trung học phổ thông theo chuẩn đầu ra ở trường Đại học Vinh.	Viện KHGD Việt Nam	2018	HD phụ
8.	Phan Hùng Thư	Quản lý chương trình đào tạo giáo viên trung học phổ thông theo tiếp cận AUN - QA	Viện KHGD Việt Nam	2018	HD phụ
9.	Chế Thị Hải Linh	Quản lý đào tạo giáo viên tiểu học ở các trường/khoa đại học sư phạm theo tiếp cận năng lực	Trường Đại học Vinh	2019	HD chính
10.	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh trung học phổ thông	Trường Đại học Vinh	2019	HD phụ
11.	Hoàng Sỹ Hùng	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán trường trung học cơ sở khu vực Bắc Trung Bộ	Trường Đại học Vinh	2019	HD chính
12.	Lã Thành Trung	Quản lý đào tạo sau đại học của trường/khoa đại học sư phạm theo tiếp cận năng lực	Trường Đại học Vinh	2020	HD chính
13.	Thiều Văn Nam	Quản lý hoạt động học tập của học sinh người Khmer ở trường phổ thông dân tộc nội trú theo tiếp cận năng lực.	Trường Đại học Vinh	2021	HD phụ

STT	Họ tên NCS	Đề tài LA	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
14.	Nguyễn Thị Bích Thảo	Giải pháp đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của các trường mầm non tư thục thành phố Hà Nội	Trường Đại học Vinh	2021	HD phụ
15.	Nguyễn Văn Ngọc	Quản lý hoạt động dạy học môn Toán bằng tiếng Anh ở trường trung học phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh	Trường Đại học Vinh	2022	HD phụ
16.	Nguyễn Đình Huy	Quản lý đào tạo thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn theo tiếp cận năng lực	Trường Đại học Vinh	2022	HD phụ
17.	Phạm Thị Ngọc Lan	Phát triển đội ngũ cốt vấn học tập của trường đại học sư phạm kỹ thuật theo tiếp cận năng lực	Trường Đại học Vinh	2022	HD phụ
18.	Lê Thị Hoài Chung	Quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở	Trường Đại học Vinh	2022	HD chính
19.	Nguyễn Ngọc Hiền	Quản lý chương trình đào tạo giáo viên tiểu học tiếp cận CDIO	Trường Đại học Vinh	2023	HD chính
20.	Nguyễn Văn Khoa	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường trung học phổ thông cốt cán theo tiếp cận vị trí việc làm	Trường Đại học Vinh	2023	HD chính
21.	Nguyễn Trí Dũng	Quản lý hoạt động bồi dưỡng giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở Thành phố Hồ Chí Minh	Trường ĐH Vinh	2024	HD Phụ
22.	Vương Kim Thành	Quản lý chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học theo tiếp cận AUN-QA	Trường ĐH Vinh	2024	HD Chính

STT	Họ tên NCS	Đề tài LA	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
23.	Nguyễn Thị Xuân Lộc	Phát triển đội ngũ chuyên viên tổ chức cán bộ trường đại học công lập theo tiếp cận năng lực	Trường ĐH Vinh	2024	HD Phụ
24.	Đoàn Văn Minh	Quản lý công tác sinh viên ở các trường đại học công lập khu vực Bắc Trung Bộ trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học	Trường ĐH Vinh	2025	HD Phụ

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

3.1.1. Sách chuyên khảo, giáo trình:

TT	Tên giáo trình, sách chuyên khảo	Chủ biên hoặc tham gia	Năm xuất bản
1.	Quản lý giáo dục và quản lý nhà trường	Chủ biên	NXB ĐH Huế 2007
2.	Đổi mới quản lý nhà trường đại học Việt Nam	Viết chung	NXB ĐH Vinh 2014
3.	Công tác quản lý trường tiểu học	Chủ biên	NXB ĐH Vinh 2015
4.	Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học các trường phổ thông tỉnh Bình Dương	Chủ biên	NXB ĐH Vinh 2015
5.	Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh	Viết chung	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội 2016
6.	Giáo dục học	Viết chung	NXB ĐH Vinh 2016
7.	Phát triển đội ngũ trường bộ môn trường đại học Việt Nam	Chủ biên	NXB ĐH Vinh 2016
8.	Đổi mới quản lý cơ sở giáo dục trong bối cảnh hiện nay	Chủ biên	NXB ĐH Vinh 2016
9	Quản lý nhà trường phổ thông trong bối cảnh hiện nay.	Chủ biên	NXB ĐH Vinh, 2016

TT	Tên giáo trình, sách chuyên khảo	Chủ biên hoặc tham gia	Năm xuất bản
10	Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Chủ biên	NXB Giáo dục Việt Nam 2017

3.1.2. Các đề tài NCKH

TT	Tên sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (chủ trì)	Cấp nghiệm thu	Năm nghiệm thu
1.	Phương pháp sử dụng phần mềm STD trong dạy học ở bậc tiểu học	B2000-42-35	Tháng 4/2002
2.	Sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề trong dạy học ở bậc tiểu học	B2003-42-44	Tháng 5/2005
3.	Các giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên	B2004-CTGD-07	Tháng 6/2006
4.	Các giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên đại học sư phạm	B2007-39 TĐ	Tháng 8/2009
5.	Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học ở các trường phổ thông tỉnh Bình Dương	Đề tài cấp tỉnh	Tháng 3/2014
6.	Giải pháp phát triển đội ngũ trưởng bộ môn trường đại học Việt Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học và hội nhập quốc tế	B 2014 - 27-13	Tháng 10/2017
7.	Nghiên cứu mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo	KHGD/16-20.ĐT.040	Tháng 5/2022

3.1.3. Các bài báo khoa học

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
1.	Thái Văn Thành	Nâng cao hiệu quả giảng dạy giáo dục dân số trong các trường sư phạm	Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, 5, 26	1995	
2.	Thái Văn Thành	Giảng dạy tin học cho sinh viên khoa giáo dục tiểu học	Tạp chí ĐH&GD CN, 5, 22	1996	
3.	Thái Văn Thành	Về việc thiết kế phần mềm dạy học ở tiểu học trên máy vi tính	Tạp chí ĐH&GD CN, 6, 16	1997	
4.	Thái Văn Thành	Giáo dục tin học ở bậc tiểu học	Tạp chí ĐH&GD CN, 9, 21	1997	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
5.	Thái Văn Thành	Sử dụng phần mềm dạy học để dạy toán ở tiểu học	<i>Tạp chí Nghiên cứu giáo dục</i> , 1, 21	1998	
6.	Thái Văn Thành	Sử dụng phần mềm dạy học Tiếng Việt 5	<i>Tạp chí Nghiên cứu giáo dục</i> , 7, 27	1998	
7.	Thái Văn Thành	Nội dung chương trình đào tạo học phần giáo dục tin học cho sinh viên khoa Giáo dục tiểu học	<i>Tạp chí ĐH&GD CN</i> , 7, 14	1998	
8.	Thái Văn Thành	Tổ chức hoạt động học tập trên máy tính cho học sinh tiểu học	<i>Tạp chí Nghiên cứu giáo dục</i> , 11, 26	1998	
9.	Thái Văn Thành	Vấn đề đổi mới phương pháp dạy học hiện nay và việc đào tạo tay nghề cho sinh viên sư phạm	<i>Tạp chí ĐH&GD CN</i> , 7, 12	1999	
10.	Thái Văn Thành	Về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	<i>Tạp chí Nghiên cứu giáo dục</i> , 5, 28	2000	
11.	Thái Văn Thành	Phương pháp sử dụng phần mềm trong dạy học	<i>Tạp chí ĐH&GD CN</i> , 10, 7	2000	
12.	Thái Văn Thành	Sử dụng phần mềm dạy học trong ôn luyện toán lớp 5	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 17, 45	2001	
13.	Thái Văn Thành	Đổi mới phương pháp đào tạo giáo viên tiểu học để có thể dạy tốt chương trình tiểu học năm 2000	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 34, 14	2002	
14.	Thái Văn Thành	Sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề ở bậc tiểu học	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 76, 24	2004	
15.	Nguyễn Ngọc Hối, Phạm Minh Hùng, Thái Văn Thành	Đổi mới phương pháp đào tạo giáo viên	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 108, 5	2005	
16.	Nguyễn Ngọc Hối, Phạm Minh Hùng, Thái Văn Thành	Đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên	, <i>Tạp chí Giáo dục</i> , 101, 5	2005	
17.	Nguyễn Ngọc Hối, Phạm Minh Hùng, Thái Văn Thành	Lao động sư phạm của nhà giáo trong giai đoạn hiện nay	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 115, 15	2005	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
18.	Nguyễn Ngọc Hối, Phạm Minh Hùng, Thái Văn Thành	Chất lượng giáo viên tiểu học: thực trạng và giải pháp	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 122, 11	2005	
19.	Nguyễn Ngọc Hối, Phạm Minh Hùng, Thái Văn Thành	Chất lượng giáo viên tiểu học nhìn từ góc độ chuẩn nghề nghiệp	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 2	2005	
20.	Nguyễn Ngọc Hối, Phạm Minh Hùng, Thái Văn Thành	Một số biện pháp quản lí hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 133, 5	2006	
21.	Nguyễn Ngọc Hối, Thái Văn Thành	Các giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 2	2006	
22.	Thái Văn Thành	Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học có trình độ ĐH	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 159, 4	2007	
23.	Thái Văn Thành	Phan Văn Thiết, Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý các trường tiểu học huyện Kỳ Sơn, Nghệ An	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 157, 40	2007	
24.	Thái Văn Thành	Các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thực hành, thí nghiệm ở trường đại học sư phạm	<i>Tạp chí Thiết bị giáo dục</i> , 19, 4	2007	
25.	Thái Văn Thành	Một số giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên Trường Đại học Vinh	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 200, 9	2008	
26.	Thái Văn Thành	Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên đại học sư phạm	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 203, 5-7	2008	
27.	Thái Văn Thành	Các giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ĐH sư phạm	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 206, 6, 7	2009	
28.	Mai Văn Trình, Thái Văn Thành	Chuẩn bị cho sinh viên sư phạm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 7-9	2009	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
		mới phương pháp dạy học ở trường trung học phổ thông			
29.	Nguyễn Ngọc Hợi, Đinh Xuân Khoa, Thái Văn Thành, Mai Văn Trinh	Chương trình tâm lý học, giáo dục học đào tạo giáo viên trung học phổ thông	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 3-6	2009	
30.	Nguyễn Ngọc Hợi, Thái Văn Thành	Về quy trình đánh giá chất lượng bồi dưỡng giáo viên	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 224, 9-11	2009	
31.	Nguyễn Ngọc Hợi, Thái Văn Thành, Nguyễn Hoa Du	Giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm cho sinh viên đại học sư phạm	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 245, 58-60	2010	
32.	Thái Văn Thành, Trịnh Thị Tiến	Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý các trường Trung học cơ sở huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 270, 12-14	2011	
33.	Thái Văn Thành, Phan Thị Thúy Quyên	Một số biện pháp phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học Trường ĐH Đồng Tháp	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 273, 47-48	2011	
34.	Thái Văn Thành, Đàm Thị Ngọc Tú	Một số giải pháp quản lý hoạt động dạy học bộ môn tiếng Anh ở các trung tâm giáo dục thường xuyên	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 2	2011	
35.	Thái Văn Thành, Nguyễn Như An	Đổi mới công tác quản lý các hoạt động sư phạm của giáo viên các trường phổ thông tỉnh Bình Dương	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt,	2011	
36.	Nguyễn Ngọc Hợi, Thái Văn Thành	Đổi mới công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý trường đại học	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 7-9	2012	
37.	Nguyễn Ngọc Hợi, Thái Văn Thành	Thực trạng công tác đánh giá cán bộ quản lý trường đại học	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 9-10	2012	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
38.	Thái Văn Thành, Nguyễn Như An	Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý các trường phổ thông tỉnh Bình Dương	<i>Tạp chí Thiết bị giáo dục</i> , 80	2012	
39.	Nguyễn Ngọc Hợi, Thái Văn Thành	Vấn đề phân tầng các trường đại học Việt Nam	<i>Tạp chí Giáo chức Việt Nam</i> , 63, 3	2012	
40.	Thái Văn Thành, Phan Hùng Thư, Vũ Văn Hưng	Phát triển đội ngũ trưởng bộ môn trường đại học - Yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 346, 4-6	2014	
41.	Thái Văn Thành, Nguyễn Như An	Vai trò của trưởng bộ môn trường đại học trước bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 114, 12-15	2015	
42.	Thái Văn Thành, Trần Thế Lưu	Giải pháp đổi mới công tác quy hoạch, tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý trường trung học cơ sở các tỉnh thuộc Vùng KT trọng điểm phía Nam	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 116, 7-9	2015	
43.	Thái Văn Thành, Trần Thế Lưu	Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường trung học cơ sở các tỉnh Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam	<i>Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Hà Nội</i> , 116, 7-9	2015	
44.	Thái Văn Thành	Đổi mới quản lý nhà trường phổ thông - Yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 120, 8-11	2015	
45.	Thái Văn Thành, Nguyễn Như An	Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên trường đại học trước bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 352, 7-10	2015	
46.	Thái Văn Thành, Nguyễn Như An	Lập kế hoạch chiến lược phát triển bộ môn ở trường đại học	<i>Kỷ yếu Hội thảo Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và CBQL giáo dục</i> , 503- 514	2015	
47.	Thanh Thai Văn	Building standard of a head of department in Vietnamese universities in order to meet	<i>Научный аспект</i> , №3-2016, 8-24	2016	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
		requirements of higher education innovation			
48.	Thái Văn Thành, Nguyễn Long Sơn	Mô hình nhân cách người tổ trường chuyên môn trường trung học phổ thông	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 124, 7-9	2016	
49.	Thái Văn Thành	Mô hình nhân cách trường bộ môn trường đại học trước bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 131, 4-9	2016	
50.	Đinh Xuân Khoa, Thái Văn Thành, Nguyễn Xuân Bình	Quá trình xây dựng chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành sư phạm theo CDIO tại Trường ĐH Vinh	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , Đặc biệt, 8-16	2016	
51.	Thái Văn Thành	Xây dựng tiêu chuẩn giảng viên đại học sư phạm trước bối cảnh đổi mới giáo dục	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 134, 5-12	2016	
52.	Thái Văn Thành	Giải pháp tạo động lực làm việc nhằm phát huy vai trò của Trường bộ môn trường đại học trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 136, 5	2017	
53.	Thái Văn Thành	Đặc trưng lao động quản lý của Trường bộ môn trường đại học trong bối cảnh hiện nay	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 401, 5	2017	
54.	Đinh Xuân Khoa, Thái Văn Thành	Xây dựng tiêu chuẩn hiệu trưởng trường đại học trước bối cảnh đổi mới giáo dục	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 138, 7	2017	
55.	Thái Văn Thành	Quy trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên đại học sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo,	<i>Tạp chí Giáo dục</i> , 408, 1-4	2017	
56.	Thái Văn Thành, Nguyễn Thị Kim Chi	Xây dựng mô hình và tổ chức phát triển chương trình giáo dục nhà trường trung học phổ thông theo tiếp cận phát triển năng lực học sinh	<i>Tạp chí Khoa học Giáo dục</i> , 140	2017	
57.	Thanh Thái Văn, Bình Lê Thị	Solutions to improve the quality of management staff in the division of education and training in Vietnam	Научно- методический и теоретический журнал ISSN 2078- 7081, 2017.	2017	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
58.	Thanh Thai Văn	Enhancing capability for university faculty/department administrators to meet the requirements of education innovation and international integration	Vietnam Journal of Education (VJE) ISSN 2354-0753 , số 01, 2017.	2017	
59.	Thái Văn Thành, Phan Xuân Phồn	Xây dựng trường thực hành của trường đại học sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 818, 2017.	2017	
60.	Thái Văn Thành	Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ trường bộ môn trường đại học sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	, Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 0866-3662, số 144, 2017.	2017	
61.	Thanh Thai Văn	Some solutions to improve qualification of the head of department at Vietnamese university	Sociosphere, УДК 378 DOI: 10.24044/sph.2017.2.14, 2017.	2017	
62.	Thái Văn Thành	Phát triển chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và Cách mạng công nghiệp 4.0	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 3, 2018.	2018	
63.	Thái Văn Thành	Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và Cách mạng công nghiệp 4.0	Tạp chí Quản lý Giáo dục ISSN: 1859-2910, số 7, 2018.	2018	
64.	Thái Văn Thành	Phát triển chương trình và mô hình đào tạo giáo viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 1, 2018.	2018	
65.	Thái Văn Thành	Phát triển giáo dục phổ thông tỉnh Nghệ An đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 8, 2018.	2018	
66.	Thái Văn Thành	Giải pháp tăng cường thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của trường đại học trong bối cảnh hiện nay	Tạp chí Khoa học Giáo dục ISSN: 2615-8957, số 10, 2018.	2018	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
67.	Thanh Van Thai, Thu Hung Phan,*, Ngoc Van Nguyen, Binh Thi Le	Content and Language Integrated Learning (CLIL) Mathematics at the Vietnamese High School	Universal Journal of Educational Research Vol. 8(12B), pp. 8282 – 8293, DOI:10.13189/ujer.2020.082633	2020	
68.	Thanh Thai Van, Thu Hung Phan	Internal Quality Assurance of Initial Teacher Education Programmes in Vietnam: A Descriptive Study	International Journal of Innovation, Creativity and Change. (Print) ISSN 2201-1315 (Online) ISSN 2201-1323	2020	
69.	Phung Quang Duong, Phan Quoc Lam, Pham Thi Ngoc Lan, Thai Van Thanh	Enhancing competencies of academic advisors at universities of technology education according to the competency framework	Journal of Positive Psychology & Wellbeing, 2021, Vol. 5, No. 4, 1705 – 1715, http://journalppw.com	2021	Scopus Q1 - Education
70.	Thanh Van Thai, Huong Thi Nguyen, Nhi Thi Nguyen, Vinh Van Le	The Opinion of Lecturers in Universities on Online Learning in The Context of The Covid 19 Pandemic: A Case Study in Vietnam	Palarch's Journal of Archaeology of Egypt/Egyptology 18(09), 1515-1525. ISSN 1567-214x.	2021	
71.	Thanh Van Thai, Hien Ngoc Nguyen*, An Nhu Nguyen, Thu Hung Phan, Hung Van Bui, Hanh Thu Thi Nguyen	Developing an Integrated Model to Early Childhood Education and Care in Vietnam: Perspectives of Early Childhood Educators	<i>International Journal of Early Childhood Special Education (INT-JECSE)</i> , 13(2): 58-65. DOI: 10.9756/INT-JECSE/V13I2.211040	2021	
72.	Thanh Van Thai, Nhi Thi Nguyen,*,	The Practice of Developing Department Heads at University: Case Study in Vietnam	Int J Edu Sci, 34 (1-3): 11-23,	2021	

TT	Tên Tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Ghi chú
	Hương Thi Nguyen and Binh Thi Le		DOI: 10.31901/24566322. 2021/34.1-3.1191		
73.	Thái Văn Thành, Nguyễn Thị Nhị, Lê Thị Bình	Mô hình quản lý giáo dục STEM ở trường phổ thông	Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam ISSN: 2615-8957, số 05, Tập 18, năm 2022.	2022	
74.	Thái Văn Thành, Nguyễn Việt Phương	Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phổ thông từ góc nhìn của nhà tuyển dụng	Hội thảo quốc gia “Đội ngũ CBQL và giáo viên CSGD phổ thông đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018: Thực trạng và giải pháp”, Học viện Quản lý giáo dục, Hà Nội, tr11-23	2023	
75.	Thái Văn Thành, Đậu Anh Tuấn, Trần Thế Luu	Xây dựng và triển khai mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục phổ thông	Tạp chí Giáo dục, Tập 23, số 8, 1-7	2023	
76.	Nguyễn Thị Xuân Lộc, Phan Hùng Thư, Thái Văn Thành, Nguyễn Nhu An	Competence Assessment of Team of Specialists under the Organization and Personnel Department at Public Universities in Vietnam	Education Research International	2024	

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Giải thưởng đặc biệt công trình sáng tạo khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2023: Công trình: “Nghiên cứu, triển khai mô hình đảm bảo chất lượng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An”

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....

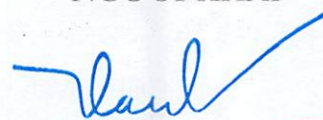
3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: B2 theo khung tham chiếu châu Âu

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nghệ An, ngày tháng 3 năm 2025

NGƯỜI KHAI



GS.TS. Thái Văn Thành